

Số: 336/2020/QĐST-HNGĐ

*Bảo Lộc, ngày 01 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 411/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 giữa:

Anh Trần Đức C, sinh năm 1987; địa chỉ: Số nhà 38/26, đường L, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Chị La Thị M, sinh năm 1991; địa chỉ: Hẻm 77, đường N, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đức C và chị La Thị M.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao 02 con chung có họ và tên Trần Thiên A, sinh ngày 14/3/2015 và Trần Thiên P, sinh ngày 14/3/2015 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi con chung đủ tuổi thành niên, anh C đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

*Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.*

Về tài sản C, nợ C, nợ riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận anh Trần Đức C chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0018636 ngày 16/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho anh Trần Đức C số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Bảo Lộc;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố B;
- UBND thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký và đóng dấu)**

**Vũ Đức Công**